

**Tài liệu
hướng dẫn
tập huấn**

**NÂNG CAO
NĂNG LỰC
PHÒNG
CHỐNG LỤT
BÃO**

**Dành cho
Hướng dẫn viên**



Được biên soạn trong khuôn khổ
Hợp phần 4 - Chương trình Quản lý và Giảm nhẹ lũ
của Ủy hội sông Mê Công

MỤC LỤC

Giới thiệu	3
Chương I - Một số kỹ năng và phương pháp sư phạm cơ bản	4
Chương II – Các Khái niệm về Quản lý Nguy cơ Thảm họa	11
Bài 1 - Định nghĩa các thuật ngữ được sử dụng chung	12
Bài 2 – Các khái niệm Quản lý Nguy cơ Thảm họa	13
Bài 3 – Các mô hình Quản lý Nguy cơ Thảm họa	14
Chương III - Quản lý Nguy cơ Thảm họa dựa vào Cộng đồng	15
Bài 1 - Giới thiệu về Quản lý Nguy cơ Thảm họa dựa vào Cộng đồng	16
Bài 2 – Ngăn ngừa và Giảm nhẹ Thảm họa	17
Bài 3 – Phòng ngừa Thảm họa	18
Bài 4 - Ứng phó khẩn cấp	20
Bài 5 - Phục hồi	21
Bài 6 – Đánh giá và những yêu cầu về báo cáo	22
Bài 7 - Nhiệm vụ của tình nguyện viên trước, trong và sau thảm họa	23
Chương IV– Phát triển kế hoạch phòng ngừa thảm họa cấp xã	30
Phần 1 – Phát triển kế hoạch phòng ngừa thảm họa cấp xã	31
Phần 2 – Các yếu tố của kế hoạch phòng ngừa thảm họa	32
Phụ lục 1 – Chương trình tập huấn nâng cao năng lực quản lý thảm họa dựa vào cộng đồng dành cho cấp xã	33
Phụ lục 2 - Kế hoạch bài giảng	35
Phụ lục 3 - Hướng dẫn thực hiện kế hoạch bài giảng	38
Tài liệu tham khảo	53

Giới thiệu

Nâng cao năng lực phòng chống lụt bão cấp xã tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long là một chương trình nhằm phát triển khả năng cho các cán bộ cấp xã trong công tác xây dựng và triển khai các kế hoạch phòng chống lụt bão địa phương. Đây là một chương trình quan trọng nhằm giúp địa phương ngăn ngừa và giảm thiểu rủi ro do thiên tai lũ lụt gây ra. Nhận thức được tầm quan trọng đó, trong khuôn khổ Hợp phần 4 – Chương trình quản lý và giảm nhẹ lũ của Ủy hội sông Mêkong, Trung tâm Phòng chống Thiên tai Châu Á (ADPC) đã hỗ trợ địa phương phát triển ***Tài liệu hướng dẫn tập huấn Nâng cao năng lực phòng chống lụt bão cấp xã*** (dành cho Hướng dẫn viên).

Như là một cẩm nang hướng dẫn, tài liệu giúp các Hướng dẫn viên chuẩn bị và thực hiện vai trò hướng dẫn của mình trong công tác tập huấn. Cùng sử dụng chung với cuốn tài liệu này, quyển cẩm nang *Tài liệu tập huấn Nâng cao năng lực phòng chống lụt bão cấp xã* (dành cho Học viên) cũng được phát hành đồng thời.

Chương trình nâng cao năng lực phòng chống lụt bão địa phương địa phương như là một hoạt động nhằm giúp địa phương góp phần thực hiện **Chiến lược quốc gia về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020** - đã được Chính phủ thông qua cuối năm 2007. Chiến lược quốc gia đã đề cập một trong những nhiệm vụ và giải pháp cốt lõi trong công tác ngăn ngừa và giảm thiểu rủi ro thiên tai “*Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai. Phát triển các trường trình tập huấn cho các đối tượng trực tiếp tham gia vào công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, chú trọng tới cán bộ quản lý, cán bộ lập kế hoạch, cán bộ chuyên trách, cán bộ cơ sở*”.

Tài liệu cũng nhằm đáp ứng mong đợi - như là một nhu cầu thiết yếu cho các cán bộ nhà nước làm việc trong lĩnh vực phòng chống và giảm nhẹ thiên tai các cấp - những người trực tiếp tham gia trong công tác đào tạo nhưng chưa có điều kiện tiếp cận về phương pháp sự phạm.

Tài liệu gồm 4 chương. *Chương I*, giới thiệu một số kỹ năng và phương pháp sự phạm cơ bản. *Chương II, III và IV* hướng dẫn việc xây dựng bài giảng (giáo án) theo từng đề mục của công tác quản lý thiên tai lũ lụt. Ví dụ: cách trình bày các khái niệm, cách hướng dẫn soạn giáo án về quản lý thiên tai dựa vào

cộng đồng v.v. Ngoài ra tài liệu này còn đính kèm một số phụ lục tham khảo liên quan.

Trung tâm Phòng chống Thiên tai Châu Á, Cục quản lý Đê điều và Phòng chống Lụt bão, Ủy ban sông Mekong Việt Nam, Ban chỉ huy PCLB & TKCN tỉnh Tiền Giang, các tổ chức phi chính phủ, cán bộ Hội Chữ thập đỏ các tỉnh Cần Thơ và Tiền Giang là những thành viên đã đóng góp ý kiến và tham gia xây dựng cuốn tài liệu này dưới sự tài trợ của Cơ quan nhân đạo Ủy ban Châu Âu (ECHO).

Là đợt phát hành lần thứ nhất, tài liệu không tránh khỏi nhiều thiếu sót Ban biên tập mong nhận được những góp ý của quý độc giả để hoàn thiện cho các lần xuất bản sau.

Mọi thông tin xin gửi về:

Trung tâm Phòng chống Thiên tai Châu Á (ADPC).

Số 8 - Lê Hồng Phong, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Email: doanmyhoa@adpc.net. Tel: 076 3 955 338.

Xin chân thành cảm ơn!

CHƯƠNG I

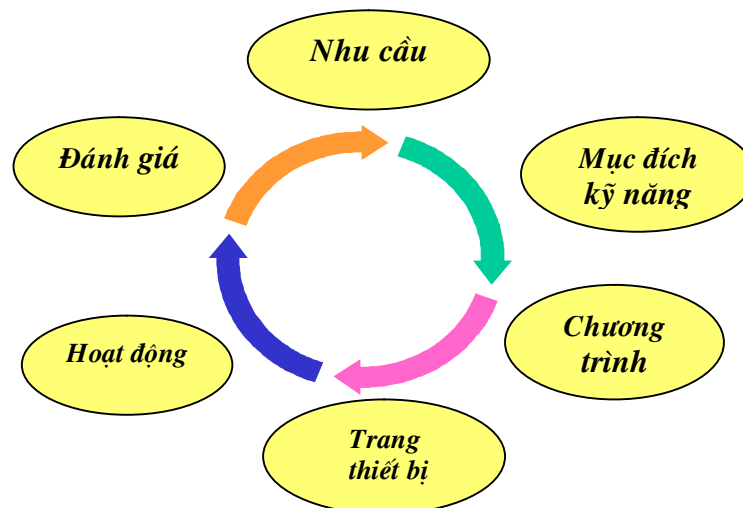
MỘT SỐ KỸ NĂNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SƯ PHẠM CƠ BẢN

I. Các cách thức tập huấn căn bản:

1. **Giới thiệu:** Tạo dựng lòng nhiệt tình và thân thiện giữa Hướng dẫn viên với các học viên và giữa các học viên với nhau; giúp học viên khám phá ra những điều họ chưa biết.
2. **Làm việc nhóm:** Khi cần thảo luận một vấn đề nào đó mang tính khái quát, làm việc nhóm để xây dựng mối quan hệ đồng thời giúp học viên chia sẻ những thái độ, quan điểm và sự hiểu biết giữa các học viên với nhau.
3. **Góp ý kiến:** Người HDV không phản bác ý kiến của học viên mà chỉ góp ý mang tính xây dựng và khơi gợi, không nên nghĩ rằng người Hướng dẫn viên là hiểu biết hết tất cả mọi thứ trên đời.
4. **Đánh giá và tóm tắt :** Được thực hiện sau mỗi ý kiến thảo luận và trình bày của học viên, người HDV cần đánh giá mức độ hiểu biết sau đó tóm tắt lại những ý kiến một cách có hệ thống và đưa ra những kiến thức hoặc kỹ năng thực hành mới cho họ.
5. **Sử dụng các ngôn ngữ thứ cấp:** Ngôn ngữ thứ cấp như cử động của cơ thể, hình ảnh minh họa là một phần không nhỏ giúp cho học viên bổ sung sự hiểu biết của họ. Hướng dẫn viên cần khai thác hết các giác quan của học viên (nhìn, nghe, nói, thực hành, hỏi...) để giúp họ hiểu bài đầy đủ.

II. Tiến trình học tập của người lớn:

1. Quy trình tổ chức tập huấn :



2. Một người lớn học tốt khi :



Nếu họ hăng hái

Nếu họ hiểu

Nếu họ được
tham gia

Nếu họ được
tôn trọng

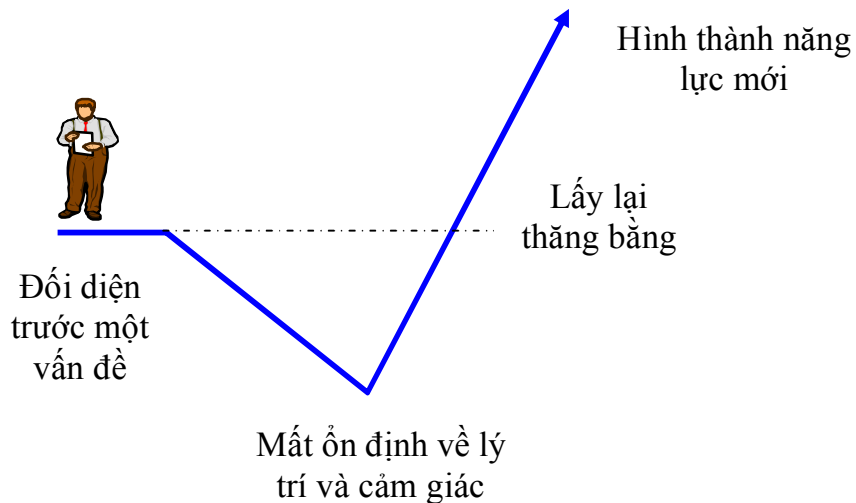
Nếu khoá học
gắn liền với
cuộc sống

3. Mức độ tiếp thu bài học và nhớ:

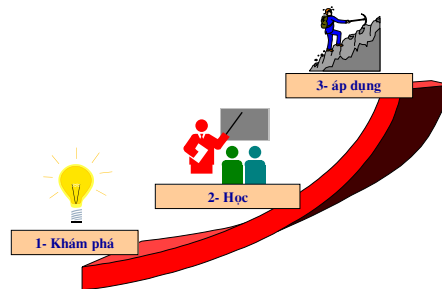
Hoạt động	Mức độ tiếp thu và nhớ
Đọc tài liệu	10%
Nghe giảng	20%
Được nhìn thấy	30 %
Vừa nghe giảng và nhìn thấy	50 %
Nói lại những gì được nghe và thấy	80 %
Thực hành và nói lại những gì được nghe và thấy	90 %

Theo R. UCCHIELLI

4. Các bước học của một người khi tiếp cận một vấn đề mới :



5. Các bước giúp cho học viên học tốt :



5.1 Khám phá: Đưa ra một tình huống cụ thể hoặc một bức tranh để học viên khám phá nhận ra: nguyên nhân, các dấu hiệu và cảm nghĩ của họ; điều này giúp HDV hiểu được cách nhìn nhận vấn đề của học viên.

5.2 Học : Hướng dẫn viên bằng các phương pháp của mình giúp cho học viên thảo luận, nghiên cứu, chia sẻ kinh nghiệm để học nhận thức ra được những vấn đề cốt lõi, đồng thời người hướng dẫn cũng cần bổ sung những kiến thức và kỹ năng thực hành mới cho họ.

5.3 Áp dụng: Bằng những kiến thức và kỹ năng mới học được, học viên sẽ áp dụng thông qua các tình huống hoặc trường hợp cụ thể để họ hình thành một năng lực mới.

5.4 Đánh giá mức độ hiểu bài của học viên bằng cách nào:

- Không nên giả định là học viên đã hiểu bài
- Không nên hỏi học viên có hiểu bài không.
- Kiểm tra nhận thức của họ bằng nhiều cách khác nhau để kiểm tra xem họ đã nhận thức được gì. Ví dụ tạo điều kiện cho học viên giải thích các nhận thức của họ với Hướng dẫn viên.

5.5 Thu hút học viên:

- Sử dụng âm lượng và cơ thể để khuyến khích học viên đóng góp ý kiến
- Lôi cuốn các học viên trầm tính trong nhóm tham gia
- Không làm các học viên từ các vùng có nhiều bản ngữ lúng túng hay là trêu họ, nội dung đóng góp quan trọng hơn việc họ đóng góp như thế nào

III. Các phương pháp tập huấn căn bản:

1. **Các bài tập nghiên cứu tình huống** : Là phần quan trọng của phương pháp tập huấn; người HDV chọn một tình huống cụ thể hàm chứa các nội dung thông tin mà HDV muốn giúp cho học viên khai thác để HDV giảng dạy. Tình huống được áp dụng phải thực tế và gần gũi với chủ đề cũng như thực tế với cuộc sống.

Tình huống có thể là thực hoặc viễn tưởng. Bài tập viễn tưởng có thể được điều chỉnh phù hợp với tình hình địa phương và có chất lượng hơn với học viên. Tuy nhiên HDV cần thu thập thông tin trước để điều chỉnh kịch bản đó thành một bài tập nghiên cứu. Cần đưa ra các nhiệm vụ thích hợp với học phần và tình hình địa phương. Bạn cần:

- Có đủ thời gian cho các nhóm trình bày kết quả
- Không quá nhiều thông tin trong tình huống
- Thông tin trong tình huống phải chính xác và thích hợp nội dung

2. **Trình bày/thuyết trình**: Phương pháp này sẽ cung cấp nhiều thông tin trong một thời gian ngắn nhưng học viên sẽ khó nhớ; Người hướng dẫn sẽ trình bày theo một trình tự của dàn bài nhất định đồng thời cũng cần ghi trình tự giáo trình trên bảng để học viên theo dõi. Để tránh nhàm chán cần lưu ý :

- Nên bắt đầu bằng các thảo luận và câu hỏi
- Không dài quá 20 - 30 phút
- Sử dụng các câu chuyện hài, dùng các hình ảnh gây cười thu hút sự chú ý
- Phải có bài tập có sự tham gia sau bài giảng
- Cần gợi mở thông tin từ các học viên, tuy nhiên cũng là cách tốt để chia sẻ thông tin với nhóm hoàn toàn mới
- Học viên không nhớ được nhiều. Sau 1 tuần chỉ còn nhớ dưới 20%
- Tập huấn viên phải có kỹ năng thuần thục để thu hút sự quan tâm của học viên
- Có các bài tập, câu hỏi và hình ảnh để thu hút sự quan tâm của học viên để họ nhớ
- Nhấn mạnh đến nội dung chính, tránh quá tải thông tin
- Thông tin được minh chứng bằng các ví dụ thích hợp và thực tế

3. **Động não/Tập trung trí tuệ**: Phương pháp này là một hoạt động nhằm kích thích tư duy, suy nghĩ của các học viên và mau lẹ thu lượm rộng rãi nhất ý kiến của học viên. Động não kích thích học viên nghĩ ra các ý kiến. HDV không được chỉ trích phê bình học viên nếu ý kiến của họ không tốt lắm và tất cả các gợi ý đều được ghi nhận. Khi không còn gợi

ý nào nữa, thì ý kiến hay giải pháp thích hợp nhất được công nhận bởi toàn thể (HDV và học viên). Lưu ý :

- Giải thích rõ cho học viên: Mục đích động não bằng nêu rõ chủ đề
- cung cấp thông tin về bài tập sau động não họ phải làm gì
- Bạn không được tham gia cung cấp thông tin
- Chấp nhận và ghi lại mọi đóng góp (động não không kiểm soát)
- Chỉ chọn ghi một vài đóng góp (động não có kiểm soát)
- Tập huấn viên không đánh giá các ý kiến đưa ra

4. Thảo luận nhóm theo chủ đề: Lớp học sẽ được chia nhiều nhóm nhỏ từ 5 – 7 học viên/nhóm và mỗi nhóm sẽ thực hiện thảo luận theo một chủ đề được chỉ định. Kết quả thảo luận được thống nhất và cả nhóm sẽ cử đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm. HDV nên lưu ý :

- Sẽ có những người áp đảo và những người thụ động
- Hướng dẫn rõ thời gian và cách làm
- Cử người thay mặt điều hành nhóm

5. Hỏi-đáp / gọi mở : Phương pháp được sử dụng cho bất kỳ thời gian nào trong quá trình học tập; HDV sẽ đặt câu hỏi để thu nhận ý kiến và sự hiểu biết của học viên, đồng thời HDV có thể gọi mở cho học viên khi họ khó trả lời hay chưa quen trình bày trước đông người. HDV nên sử dụng nhiều câu hỏi mở như: cái gì, tại sao, như thế nào, ai? để thu được nhiều thông tin và nhận thức của HV; Câu hỏi không quá phức tạp.

6. Phá vỡ sự im lặng/trầm lắng : Bằng một trò chơi hoặc câu chuyện có liên quan đến chủ đề học tập, HDV sẽ làm phá tan sự yên lặng hay sự trầm lắng khi không có sự tham gia tích cực vào quá trình học tập của học viên. Có thể được sử dụng khi bắt đầu mỗi buổi học để tạo phần khởi tham gia của học viên.

Hướng dẫn thực hiện giảng dạy

Sau các hoạt động giới thiệu, cần bắt đầu tập huấn phù hợp. Mỗi một Chương nên có một cán bộ hướng dẫn, và cũng có thể là người trình bày các bài học theo từng Chương. Điều quan trọng là người thực hiện Chương được giao phải tổng hợp được chương đó và liên kết các Chương với nhau.

1. Trình bày mục đích và các mục tiêu của từng Chương
2. Trình bày các bài học của các Chương
3. Giới thiệu người trình bày các bài học của mỗi Chương

- Chương 1 có ba bài và có thể có ba người trình bày khác nhau. Nội dung của Chương này ngắn, cho nên có thể chỉ cần một cán bộ hướng dẫn chính thực hiện. Nội dung của Chương này về các Khái niệm Quản lý Rủi ro.
- Chương 2, Quản lý Thảm họa dựa vào Cộng đồng, là Chương dài nhất. Chương này bao gồm các nhiệm vụ của tình nguyện viên, nội dung chính của tài liệu.
- Chương 3 là phần quan trọng của cả khóa học với mong đợi kết quả đầu ra là :
 - i. Mỗi thành viên của cộng đồng (người dự lớp) phải nhận và mô tả ra được: vai trò, trách nhiệm và những công việc cụ thể của mình trong BCH PCLB & TKCN tại địa phương.
 - ii. Từng ngành, đơn vị, cá nhân phải đánh giá được những điểm yếu (TTDBTT) và khả năng của mình để có sự phối hợp thực hiện các hoạt động phòng ngừa thảm họa (TRƯỚC – TRONG- SAU)
 - iii. Ban chỉ huy PCLB & TKCN Đánh giá được TTDBTT và năng lực của địa phương để xây dựng một kế hoạch tổng thể về công tác Phòng ngừa thảm họa với sự tham gia của cộng đồng.
- 4. Kết thúc Chương, sẽ tổng hợp những điểm cần ghi nhớ cho từng bài. Chú ý rằng mỗi một bài đều có các câu hỏi ôn tập dành cho học viên trả lời. Hãy thảo luận với người trình bày về việc truyền đạt các nội dung và phần câu hỏi, cần nhắc về giới hạn thời gian của mỗi bài. (Xem mục 8, những điểm cần chú ý của người trình bày dưới đây).
- 5. Cám ơn học viên và kết thúc Chương và giới thiệu Chương tiếp theo.
- 6. Đánh giá toàn bộ đợt tập huấn khi kết thúc Chương 3 và yêu cầu các học viên đưa ra những đề xuất để cải tiến hơn nữa khoá tập huấn về nội dung, cách trình bày và phương pháp hướng dẫn.

Những chú ý đối với người trình bày

1. Mỗi một bài đều có các mục tiêu học tập, có thể trình bày ngay từ đầu mỗi bài (tùy chọn). Đơn giản có thể yêu cầu học viên xem các mục tiêu học tập trong tài liệu.
2. Nêu rõ thời gian biểu, phân bổ thời gian cho mỗi chủ đề.
3. Nêu rõ phương pháp tập huấn đối với mỗi chủ đề.
4. Cần sáng tạo khi trình bày, nhưng đồng thời cũng phải chú ý về thời gian.
5. Cần có sự trao đổi với học viên khi giảng bài.
6. Đặt ra những câu hỏi để tạo không khí hăng hái.
7. Tóm tắt các vấn đề cuối mỗi bài học bằng cách trình bày những điểm cần ghi nhớ và bắt đầu chuyển sang bài tiếp theo.
8. Cuối mỗi Chương đều có các câu hỏi. Có thể đặt các câu hỏi này trong quá trình giảng bài hoặc giành thời gian cho học viên trả lời riêng lẻ hoặc theo nhóm. Qua đó có thể đánh giá mức độ hiểu bài của học viên dựa trên bài giảng hướng dẫn.

CHƯƠNG II

CÁC KHÁI NIỆM VỀ QUẢN LÝ NGUY CƠ THẢM HỌA

MỤC ĐÍCH

Mục đích của Chương là giới thiệu các thuật ngữ và khái niệm, các cơ cấu và mô hình cho học viên để họ có một cái nhìn bao quát về quản lý Nguy cơ thảm họa

MỤC TIÊU CHƯƠNG

Kết thúc Chương này, các học viên có thể:

1. Định nghĩa các khái niệm: hiểm họa, thảm họa, khả năng và tình trạng dễ bị tổn thương
2. Giải thích các cơ chế khác nhau về hiểu rõ và giải quyết nguy cơ thảm họa
3. Mô tả các mô hình quản lý nguy cơ thảm họa khác nhau

NỘI DUNG

1. Định nghĩa các thuật ngữ được sử dụng chung
 2. Cơ cấu quản lý nguy cơ thảm họa
 3. Các mô hình quản lý nguy cơ thảm họa
-

BÀI 1

Định nghĩa các thuật ngữ được sử dụng chung

Mục tiêu học tập:

Kết thúc bài này, các học viên có thể:

1. Định nghĩa hiểm họa, thảm họa, tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng
2. Giải thích mối quan hệ tương quan giữa các thuật ngữ trên

Những điểm cần ghi nhớ

1. Một thảm họa xuất hiện khi một hiểm họa ảnh hưởng tới một cộng đồng dễ bị tổn thương và gây ra thiệt hại, thương vong và làm gián đoạn các dịch vụ cơ bản
2. Tình trạng dễ bị tổn thương là một loạt các điều kiện kinh tế xã hội đang tồn tại, làm hạn chế khả năng của cộng đồng trong việc ngăn ngừa, giảm nhẹ hoặc phòng ngừa và ứng phó với những hiểm họa
3. Khả năng là những nguồn lực, phương tiện và thể mạnh của cộng đồng, giúp cho cộng đồng có thể giảm nhẹ, phòng ngừa, ứng phó hoặc phục hồi nhanh chóng sau thảm họa
4. Nguy cơ Thảm họa = $\frac{\text{Hiểm họa} \times \text{Tình trạng dễ bị tổn thương}}{\text{Khả năng}}$
5. Các biện pháp giảm nhẹ nguy cơ thảm họa bao gồm xây dựng khả năng, giảm nhẹ hiểm họa và giảm bớt tình trạng dễ bị tổn thương.

Thời gian dự kiến và Phương pháp (*xem phụ lục*)

Câu hỏi ôn tập

1. Phân biệt hiểm họa và thảm họa. Nêu ví dụ cụ thể cho mỗi loại.
2. Định nghĩa tình trạng dễ bị tổn thương và cho ví dụ tình trạng tổn thương về vật chất, xã hội và thái độ
3. Định nghĩa khả năng và cho ví dụ khả năng về vật chất, xã hội và thái độ
4. Những hiểm họa nào thường xuất hiện tại địa phương của anh/chị? Nêu một số khả năng và tình trạng dễ bị tổn thương của địa phương anh/chị
5. Anh/chị làm gì để giảm bớt mối đe dọa của thảm họa trong khu vực? Cho ví dụ.

BÀI 2

Các khái niệm quản lý nguy cơ thảm họa

Mục tiêu học tập:

Kết thúc bài này, các học viên có thể:

- Liệt kê các cơ cấu khác nhau về nhận biết thảm họa.
- Giải thích các phương pháp ứng phó trong việc giải quyết thảm họa.

Những điểm cần ghi nhớ

1. Cơ cấu hoá là một cách hiểu và giải thích một thực tế. Cơ cấu nhận biết nguyên nhân và hậu quả của thảm họa cho biết cần phải quản lý thảm họa như thế nào.
2. Cơ cấu tổng thể là phương trình cân bằng thảm họa và hiểm họa. Tập trung vào yếu tố phòng ngừa, giảm nhẹ và quản lý khẩn cấp.
3. Các cơ cấu khác xem xét cả hiểm họa và tình trạng dễ bị tổn thương của con người như những nguyên nhân của thảm họa. Tập trung vào giảm nhẹ nguy cơ thảm họa.
4. Để giảm nhẹ thảm họa, cần phải chuyển từ cơ cấu quản lý khẩn cấp sang quản lý nguy cơ.

Thời gian dự kiến và Phương pháp (*xem phụ lục*)

Câu hỏi ôn tập

1. Nghiên cứu cơ cấu nổi trội hoặc hiện tại về quản lý nguy cơ thảm họa trong trường hợp của anh/chị. Cho các ví dụ.
2. Cơ cấu thay thế hoặc tiến triển là gì? Những lợi thế của cơ cấu tiến triển?
3. Những gì đã tạo ra những phương pháp sau đây? Giải thích các phương pháp sau:

Phương pháp quản lý tình huống khẩn cấp

Phương pháp giảm nhẹ

Phương pháp phát triển

Phương pháp quản lý nguy cơ thảm họa toàn diện

BÀI 3

Các mô hình quản lý nguy cơ thảm họa

Mục tiêu học tập

Kết thúc bài này, các học viên có thể:

1. Liệt kê các hoạt động khác nhau trong quản lý nguy cơ thảm họa
2. Giải thích bốn mô hình khác nhau trong giải quyết các thảm họa

Những điểm cần ghi nhớ

1. Bằng cách tác động các điều kiện không an toàn, các hiểm họa cho thấy tình trạng dễ bị tổn thương có từ trước
2. Tình trạng dễ bị tổn thương là một điều kiện phức tạp, do rất nhiều nguyên nhân khác nhau tạo ra. Các điều kiện không an toàn thường chỉ là những triệu chứng
3. Cần tiến hành nghiên cứu và thay đổi các áp lực biến đổi, vì chúng có thể gây ra những điều kiện không an toàn này và tiếp tục nghiên cứu các nguyên nhân sâu xa để giảm nhẹ nguy cơ
4. Để giảm nhẹ nguy cơ, có thể giảm nhẹ hiểm họa liên quan cũng như giảm các điều kiện nguy hiểm (tình trạng dễ bị tổn thương)

Thời gian dự kiến và Phương pháp (*xem phụ lục*)

Câu hỏi ôn tập

1. Những hoạt động nào cần được thực hiện để quản lý nguy cơ thảm họa và thảm họa? hãy giải thích.
2. Hãy nêu ít nhất ba hoạt động quản lý thảm họa và giải thích
3. Hội Quốc gia của anh/chị dùng mô hình lập kế hoạch quản lý nguy cơ thảm họa nào?
4. Mô hình quản lý nguy cơ thảm họa dựa vào cộng đồng nào phù hợp nhất cho việc giải quyết các nguyên nhân sâu xa của tình trạng dễ bị tổn thương?

CHƯƠNG III

QUẢN LÝ NGUY CƠ THẢM HỌA DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG

MỤC ĐÍCH

Mục đích của Chương này là thảo luận về quản lý nguy cơ thảm họa dựa vào cộng đồng để các học viên hiểu được vai trò và chức năng của mình trong công tác quản lý nguy cơ thảm họa

MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG

Kết thúc Chương này, các học viên có thể:

1. Thảo luận tầm quan trọng của quản lý nguy cơ thảm họa dựa vào cộng đồng
2. Giải thích được các biện pháp/hành động theo từng nhóm hoạt động quản lý thảm họa được thảo luận tại Chương I
3. Thảo luận và thống nhất về nhiệm vụ của tình nguyện viên trước, trong và sau thảm họa
4. Thảo luận và thống nhất mẫu đánh giá và báo cáo

NỘI DUNG

1. Giới thiệu về quản lý nguy cơ thảm họa dựa vào cộng đồng
2. Ngăn ngừa và giảm nhẹ thảm họa
3. Phòng ngừa thảm họa
4. Ứng phó khẩn cấp
5. Phục hồi
6. Những yêu cầu về báo cáo
7. Nhiệm vụ của tình nguyện viên trước, trong và sau thảm họa

BÀI 1

Giới thiệu về quản lý nguy cơ thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRM)

Mục tiêu học tập

Kết thúc bài này, các học viên có thể:

1. Định nghĩa được quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng và những đặc điểm chính
2. Thảo luận tầm quan trọng của Quản lý NCTH dựa vào cộng đồng

Những điểm cần ghi nhớ

1. Mục đích của quản lý NCTH dựa vào cộng đồng là giảm bớt rủi ro tại cấp cộng đồng bằng cách giảm bớt tình trạng dễ bị tổn thương và tăng khả năng của người dân tại các cộng đồng
2. Quản lý NCTH đóng góp vào sự tham gia và sức mạnh của người dân nhằm đạt được mục tiêu phát triển bền vững và cùng chia sẻ lợi ích
3. Trong quản lý NCTH dựa vào cộng đồng, những người có nguy cơ dễ bị tổn thương là những đối tượng cơ bản khi phân tích tình trạng của họ, lập kế hoạch hành động để giải quyết tình trạng đó và thực hiện các biện pháp cải thiện tình hình
4. Đối tác bên ngoài có vai trò hỗ trợ và tạo điều kiện cho công tác quản lý NCTH dựa vào cộng đồng và thông cảm với nhận thức của người dân

Thời gian dự kiến và Phương pháp (*xem phụ lục*)

Câu hỏi ôn tập

1. Nêu hai đặc điểm quan trọng của Quản lý NCTH dựa vào cộng đồng
2. Tại sao quản lý NCTH dựa vào cộng đồng lại quan trọng? Có liên quan đến hội quốc gia của anh/chị hay không? Hãy giải thích.

BÀI 2

Ngăn ngừa và giảm nhẹ thảm họa

Mục tiêu học tập

Kết thúc bài này, các học viên có thể:

1. Khái quát lại định nghĩa về ngăn ngừa và giảm nhẹ
2. Liệt kê các chiến lược ngăn ngừa và giảm nhẹ
3. Nêu được các phương pháp ngăn ngừa và giảm nhẹ thảm họa
4. Liệt kê được ít nhất ba hoạt động cụ thể hoặc biện pháp thực tiễn mà một tình nguyện viên có thể thực hiện

Những điểm cần ghi nhớ

1. Chúng ta có thể ngăn ngừa thảm họa xảy ra không? Câu trả lời là có, nếu chúng ta định nghĩa được chính xác thế nào là thảm họa. Tại cấp cộng đồng, ngăn ngừa thảm họa là những kết quả tổng hợp của giảm nhẹ rủi ro thảm họa, bao gồm cả giảm nhẹ hiểm họa, giảm bớt tình trạng dễ bị tổn thương và xây dựng khả năng. Mô hình Giảm nở thảm họa là một mô hình phù hợp về ngăn ngừa và giảm nhẹ.
2. Để ngăn ngừa được thảm họa, đánh giá rủi ro cộng đồng một cách cẩn thận (tình trạng dễ bị tổn thương do hiểm họa và đánh giá khả năng-HVCA) là một công việc cần thiết nhằm tìm ra những biện pháp có thể ngăn chặn các hiểm họa trở thành thảm họa.
3. Khái niệm giảm nhẹ cho thấy rằng một số thảm họa có thể không hoàn toàn ngăn chặn được và những hậu quả của nó có thể tiếp tục tồn tại. Tuy nhiên, những biện pháp giảm nhẹ nhất định có thể có hiệu quả hoặc giảm bớt tác động tiêu cực của thảm họa.

Thời gian dự kiến và Phương pháp (*xem phụ lục*)

Câu hỏi ôn tập

1. Anh/chị có thể ngăn ngừa được thảm họa hay không? Hãy giải thích.
2. Nêu những ví dụ về phương pháp giảm nhẹ hiểm họa
3. Liệt kê quá trình đánh giá nguy cơ có sự tham gia của cộng đồng
4. Các chiến lược ngăn ngừa/giảm nhẹ thảm họa là gì?
5. Kể tên hai phương pháp ngăn ngừa/giảm nhẹ thảm họa
6. Nêu ít nhất 3 hành động một tình nguyện viên có thể giúp ngăn ngừa và giảm nhẹ thảm họa

BÀI 3

Phòng ngừa thảm họa

Mục tiêu học tập

Kết thúc bài này, các học viên có thể:

1. Trình bày được mục tiêu và mục đích của phòng ngừa thảm họa
2. Nêu được tầm quan trọng của lập kế hoạch phòng ngừa thảm họa
3. Mô tả được tầm quan trọng của các nội dung dưới đây:
 - *Lập kế hoạch phòng ngừa thảm họa*
 - *Nhận thức công chúng*
 - *Cảnh báo sớm*
 - *Điều phối*
 - *Huy động nguồn lực*
 - *Quản lý thông tin*
 - *Y tế*
 - *Cung cấp nước và vệ sinh*
 - *Dinh dưỡng và cứu trợ lương thực*
 - *Nhu cầu và đánh giá khả năng*
 - *Sơ tán và quản lý trung tâm sơ tán*
 - *Nhà ở và kế hoạch tại chỗ trong các tình huống khẩn cấp*
 - *Hậu cần*
 - *Sơ cấp cứu*
 - *Tìm kiếm và cứu hộ*
4. Nêu được ít nhất một hành động cho hoạt động phòng ngừa thảm họa mà Tình nguyện viên có thể tiến hành để hỗ trợ công tác phòng ngừa

Những điểm cần ghi nhớ

1. Thừa nhận rằng không phải mọi hiểm họa đều có thể phòng ngừa và giảm nhẹ, phòng ngừa tình huống khẩn cấp là một thành phần quan trọng trong công tác quản lý rủi ro
2. Mục tiêu của phòng ngừa là đạt được mức độ sẵn sàng ứng phó ngày càng tăng trong cộng đồng với bất kỳ tình huống nào đòi hỏi ứng phó khẩn cấp
3. Lập kế hoạch phòng ngừa có vai trò quan trọng đối với những người tham gia quản lý thảm họa
4. Phòng ngừa bao gồm nhận thức cộng đồng, cảnh báo sớm, điều phối, quản lý thông tin, huy động nguồn lực, y tế, cung cấp nước và vệ sinh, dinh dưỡng, sơ tán, nhà ở và kế hoạch tại chỗ trong tình huống khẩn cấp, hậu cần, sơ cứu và tìm kiếm và cứu hộ

5. Lập kế hoạch phòng ngừa tốt sẽ giúp ứng phó khẩn cấp thành công, có nghĩa là tác động thiệt hại do hiểm họa gây ra được tối thiểu hoá thông qua các hoạt động và cơ chế ứng phó được điều phối tốt và hiệu quả
6. Chương trình phòng ngừa là một phần của các hoạt động đa lĩnh vực mang tính dài hạn, có sự tham gia điều phối về quản lý tình huống khẩn cấp từ trung ương đến địa phương

Thời gian dự kiến và Phương pháp (*xem phụ lục*)

Câu hỏi ôn tập

1. Tầm quan trọng của việc xây dựng kế hoạch phòng ngừa là gì?
2. Đưa ra một lý do giải thích vì sao nhận thức cộng đồng lại cần thiết
3. Trình bày mục đích của công tác cảnh báo sớm
4. Bản chất của công tác điều phối là gì?
5. Khi nào cần huy động nguồn lực?
6. Tại sao công tác quản lý cần thông tin?
7. Trình bày một hành động mà một tình nguyện viên có thể thực hiện trong những trường hợp sau đây:
 - a. Dịch vụ Y tế
 - b. Nước sạch và vệ sinh
 - c. Dinh dưỡng và hỗ trợ lương thực
 - d. Đánh giá nhu cầu và khả năng
 - e. Sơ tán và quản lý trung tâm sơ tán
 - f. Sơ cứu
 - g. Nhà ở và kế hoạch tại chỗ trong tình huống khẩn cấp
 - h. Hậu cần
 - i. Tìm kiếm và cứu hộ

BÀI 4

Ứng phó khẩn cấp

Mục tiêu học tập

Kết thúc bài này, học viên có thể:

1. Định nghĩa được thế nào là ứng phó thảm họa
2. Mô tả được các giai đoạn ứng phó khẩn cấp
3. Liệt kê được những đặc điểm của công tác ứng phó khẩn cấp
4. Trình bày được các yếu tố cần xem xét trong ứng phó khẩn cấp
5. Liệt kê được những yêu cầu cơ bản của ứng phó khẩn cấp
6. Trong phần luyện tập tại lớp, nhớ lại và viết ra những hoạt động cần được tiến hành trước, trong và sau thảm họa

Những điểm cần ghi nhớ

1. Hiệu quả ứng phó của cộng đồng phần lớn tùy thuộc vào quá trình và kết quả của kế hoạch phòng ngừa có được thực hiện tốt hay không. Chất lượng của các biện pháp ứng phó thay đổi tùy theo bản chất và phạm vi thực hiện các biện pháp phòng ngừa
2. Mọi hoạt động được thảo luận trong phần này đều liên quan đến giai đoạn ứng phó khẩn cấp
3. Ứng phó khẩn cấp bao gồm ứng phó trước, trong và sau tác động của thảm họa
4. Hình thức ứng phó khẩn cấp một mặt phụ thuộc chủ yếu vào loại hình và mức độ nghiêm trọng của tác động thảm họa và mặt khác phụ thuộc vào khả năng của cơ quan ứng phó
5. Có những yêu cầu cơ bản cần phải đáp ứng trong quá trình ứng phó thảm họa đối với những cộng đồng bị ảnh hưởng nhằm duy trì khả năng và phục hồi sau những tác động thiệt hại của thảm họa

Thời gian dự kiến và Phương pháp (*xem phụ lục*)

Câu hỏi ôn tập

1. Mối quan hệ giữa ứng phó khẩn cấp và phòng ngừa là gì?
2. Phân biệt các giai đoạn ứng phó khác nhau
3. Trình bày 3 đặc điểm của công tác ứng phó khẩn cấp hiệu quả
4. Nêu 3 yếu tố cần xem xét trong ứng phó khẩn cấp
5. Những yêu cầu cơ bản của ứng phó khẩn cấp là gì?

BÀI 5

Phục hồi

Mục tiêu học tập

Kết thúc bài này, học viên có thể:

1. Định nghĩa được khái niệm phục hồi và tái thiết
2. Liệt kê những tư tưởng cần thiết trong giai đoạn phục hồi và tái thiết
3. Nêu được những yếu tố chính trong phục hồi và tái thiết
4. Liệt kê được ít nhất hai đóng góp của tình nguyện viên vào công tác phục hồi và tái thiết

Những điểm cần ghi nhớ

1. Phục hồi và tái thiết là quá trình xây dựng lại, qua đó cộng đồng và quốc gia trở lại hoạt động bình thường sau thảm họa
2. “Trở lại bình thường” có thể không phù hợp, nếu “bình thường” không có ý là tốt. Vấn đề ở đây không phải là trở lại tình trạng tồi tệ. Thảm họa được xem như những cơ hội để bố trí lại, xây dựng lại và theo đuổi các mục tiêu phát triển
3. Ứng phó sau thảm họa là một bước tiếp nối quan trọng giữa tác động của thảm họa và phục hồi và tái thiết. Điều quan trọng là phải điều phối được mọi cố gắng

Thời gian dự kiến và Phương pháp (*xem phụ lục*)

Câu hỏi ôn tập

1. Giải thích phục hồi và tái thiết là gì
2. Nêu các ví dụ về các hoạt động phục hồi và tái thiết
3. Một số vấn đề gì liên quan đến phục hồi?
4. Những yêu cầu trong phục hồi là gì?
5. Nêu các ví dụ về tình nguyện viên có thể hỗ trợ thế nào trong quá trình phục hồi tại cộng đồng của anh/chị.

BÀI 6

Đánh giá và những yêu cầu về báo cáo

Mục tiêu học tập

Kết thúc bài này, học viên có thể:

1. Giải thích được tầm quan trọng của báo cáo
2. Nêu được tên của các loại báo cáo khác nhau
3. Thống nhất việc cần thiết của các mẫu đánh giá và báo cáo

Những điểm cần ghi nhớ

1. Báo cáo là một bộ phận quan trọng của quản lý thảm họa. Các quyết định đều được đưa ra dựa vào các báo cáo. Công chúng và nhà tài trợ được thông báo thông qua các báo cáo
2. Các mẫu báo cáo giúp cho việc nắm bắt số liệu nhanh hơn vì chúng được trình bày theo mẫu tóm tắt. Bất kỳ một tổ chức nào ở cấp cơ sở, quốc gia hay quốc tế đều cần phải có các mẫu báo cáo là rất quan trọng, qua đó các nhân viên và đối tác cũng như tình nguyện viên có một căn cứ tham khảo chung về các thông tin và số liệu

Thời gian dự kiến và Phương pháp (*xem phụ lục*)

Câu hỏi ôn tập

1. Tầm quan trọng của công tác báo cáo là gì?
2. Tại sao các báo cáo thảm họa lại được chuẩn bị trong một khoảng thời gian nhất định?
3. Cần có những loại báo cáo nào khi một thảm họa xảy ra?
4. Trình bày những thuận lợi và khó khăn trong công tác báo cáo về những tình huống cụ thể tại khu vực của anh/chị?
5. Hiện tại những thông tin nào anh chị có thể thu thập để sử dụng trước khi một thảm họa xảy ra?

BÀI 7**Nhiệm vụ của Tình nguyện viên trước, trong và sau thảm họa*****Mục tiêu học tập***

Kết thúc bài này, các học viên có thể:

1. Động não và thảo luận các vai trò của TNV trước, trong và sau thảm họa
2. Tiến tới thống nhất về các vai trò của TNV

Những điểm cần ghi nhớ

1. Các hội quốc gia trên toàn thế giới tin tưởng các tình nguyện viên tiến hành cung cấp các dịch vụ cơ bản, đặc biệt là trong các tình huống khẩn cấp
2. Tình nguyện viên có vai trò quan trọng trong việc giúp đỡ những người sống sót trong các giai đoạn trước, trong và sau thảm họa. Họ luôn hiểu rõ vai trò này và quan trọng hơn, họ cần được đào tạo để thực hiện nhiệm vụ của mình hiệu quả hơn

Thời gian dự kiến và Phương pháp (*xem phụ lục*)

Câu hỏi ôn tập

1. Xem xét danh sách trên đây và xem chúng có liên quan và phù hợp hay không và thay đổi nếu cần thiết cho phù hợp với bối cảnh của anh/chị
2. Đưa ra một số hoạt động trong các tình huống dưới đây:

Lũ lụt

<i>Trước</i>	<i>Trong</i>	<i>Sau</i>

Sạt lở đất

<i>Trước</i>	<i>Trong</i>	<i>Sau</i>

Hạn hán

<i>Trước</i>	<i>Trong</i>	<i>Sau</i>

Bão

<i>Trước</i>	<i>Trong</i>	<i>Sau</i>

Bài tập

Tình huống nói chung tại cộng đồng của bạn:

“Làng A nằm gần một con sông. Khi có bão xảy ra, nước trên sông chảy tràn quan vùng trũng của làng. Cộng đồng này cũng nằm trong khu vực có nguy cơ động đất. Gần đây, một nhóm công tác đã tiến hành đánh giá các toà nhà và cơ sở vật chất và báo cáo rằng, các công trình này không thể trụ được nếu có cơn lũ đến. Nói chung, người dân ở đây nghèo nhưng họ có thể tự tổ chức nhau lại thành Tổ chức xã hội”.

Thiết lập bảng mô tả công việc của mỗi tổ chức trong cộng đồng

BẢNG MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Đơn vị/tổ chức:
- Nhiệm vụ & chức năng chính:
- Người phụ trách:
- Điện thoại:

Công việc	Nhu cầu nguồn lực	Nguồn lực sẵn có	Người/ Cơ quan phối hợp
Trước			
Trong			
Sau			

Tổ chức các thành viên có những hoạt động tương tự sẽ ghép lại thành từng Tiểu ban và thực hiện:

Anh/chị là một thành viên của tổ chức này và thuộc Ban Y tế, hãy thảo luận với các thành viên khác về kế hoạch giảm nhẹ hoặc phòng ngừa; chuẩn bị; ứng phó và phục hồi đối với các thảm họa:

1. Ban Y tế - vệ sinh – môi trường

Các hoạt động giảm nhẹ	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phòng ngừa	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động ứng phó	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phục hồi	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Anh/chị là một thành viên của tổ chức này và thuộc Ban Ứng phó, hãy thảo luận với các thành viên khác về kế hoạch giảm nhẹ hoặc phòng ngừa; chuẩn bị; ứng phó và phục hồi đối với các thảm họa:

2. Ban Ứng phó – cứu hộ - cứu nạn

Các hoạt động giảm nhẹ	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phòng ngừa	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động ứng phó	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phục hồi	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Anh/chị là một thành viên của tổ chức này và thuộc Ban Thông tin và Cảnh báo, hãy thảo luận với các thành viên khác về kế hoạch giảm nhẹ hoặc phòng ngừa; chuẩn bị; ứng phó và phục hồi đối với các thảm họa:

3. Ban Thông tin và Cảnh báo

Các hoạt động giảm nhẹ	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phòng ngừa	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động ứng phó	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phục hồi	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Anh/chị là một thành viên của tổ chức này và thuộc Ban Nhận thức Cộng đồng và Tập huấn, hãy thảo luận với các thành viên khác về kế hoạch giảm nhẹ hoặc phòng ngừa; chuẩn bị; ứng phó và phục hồi đối với các thảm họa:

4. Ban Nhận thức Cộng đồng, Tập huấn

Các hoạt động giảm nhẹ	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phòng ngừa	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động ứng phó	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phục hồi	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Anh/chị là một trong những lãnh đạo của tổ chức và chịu trách nhiệm tổng thể về công tác điều phối, hãy thảo luận với các hội viên về kế hoạch giảm nhẹ hoặc phòng ngừa; chuẩn bị; ứng phó và phục hồi đối với các thảm họa:

5. Ban điều phối và cứu trợ

Các hoạt động giảm nhẹ	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phòng ngừa	Nguồn lực cần thiết
1	
2	

Các hoạt động ứng phó	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phục hồi	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Anh/chị là một trong những lãnh đạo của tổ chức và chịu trách nhiệm tổng thể về công tác an ninh – trật tự, hãy thảo luận với các hội viên về kế hoạch giảm nhẹ hoặc phòng ngừa; chuẩn bị; ứng phó và phục hồi đối với các thảm họa:

6. Ban An ninh – trật tự

Các hoạt động giảm nhẹ	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phòng ngừa	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động ứng phó	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phục hồi	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Anh/chị là một trong những lãnh đạo của tổ chức và chịu trách nhiệm tổng thể về công tác Tài chính – tổng hợp, hãy thảo luận với các hội viên về kế hoạch giảm nhẹ hoặc phòng ngừa; chuẩn bị; ứng phó và phục hồi đối với các thảm họa:

7. Ban Tài chính và kế hoạch tổng hợp

Các hoạt động giảm nhẹ	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phòng ngừa	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động ứng phó	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

Các hoạt động phục hồi	Nguồn lực cần thiết
1	
2	
3	

CHƯƠNG IV

PHÁT TRIỂN KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA THẢM HỌA CHO CẤP XÃ

Mục tiêu chương học:

Sau chương này, học viên sẽ:

1. Hiểu rõ về khái niệm và nội dung của kế hoạch Phòng ngừa Lũ lụt
2. Hiểu quá trình lập kế hoạch Phòng ngừa Lũ lụt tại cấp Xã
3. Nhận ra được những nguồn lực yêu cầu cho công tác phòng ngừa và ứng phó lũ lụt
4. Định nghĩa được vai trò và nhiệm vụ khác nhau của các cơ quan (cán bộ phụ trách) cấp xã

NỘI DUNG

Phần 1. Phát triển kế hoạch phòng ngừa thảm họa cho cấp xã

Phần 2. Các yếu tố của kế hoạch phòng ngừa thảm họa

Phụ lục: Mô hình mẫu

Phần 1

Phát triển kế hoạch phòng ngừa thảm họa cho cấp xã

Mục tiêu bài học

Sau cuối bài học này, những người tham dự đạt được:

1. Hiểu rõ tiến trình có liên quan trong lập kế hoạch Phòng ngừa Lũ lụt.
2. Nhận ra sự khác biệt giữa các giai đoạn khác nhau của chương trình phòng ngừa Lũ lụt.
3. Phát triển một kế hoạch phòng ngừa Lũ lụt ở cấp Xã
4. Nhận diện được các vai trò và nhiệm vụ khác nhau của các cơ quan (cán bộ phụ trách) tại cấp xã, qua đó hướng dẫn chuẩn bị sẵn sàng và hiệu quả cho một trận lũ lụt.

Các điểm chính cần ghi nhớ

1. Một kế hoạch phòng ngừa Thảm họa sẽ đảm trách thoả đáng các hành động trước khi Thảm họa và bảo đảm ứng phó và cứu trợ hiệu quả trong và sau Thảm họa...
2. Lập kế hoạch cho Thảm họa nên được làm cho tất cả các vùng mà nơi đó có các hoạt động của con người và có sự ảnh hưởng đến các hiểm họa hoặc nguy cơ.
3. Đầu ra chính của kế hoạch phòng ngừa Thảm họa bao gồm một tập hợp mô tả sự sắp xếp các hoạt động như thế nào để chắc chắn, sẵn sàng ứng phó và cứu trợ từ các sự kiện hiểm họa.
4. Các sự sắp xếp hoạt động phòng ngừa được chứng minh bằng tư liệu trong một kế hoạch hoặc một chiến lược cụ thể. Một cấu trúc sẽ được hình thành đảm bảo phù hợp nhiều cơ quan phối hợp trong hành động phòng ngừa được thực hiện tại mỗi cấp chính quyền.

Thời gian dự kiến và Phương pháp (*xem phụ lục*)

Phần 2

Các yếu tố của kế hoạch phòng ngừa thảm họa

Mục tiêu bài học

Sau cuối bài học này, những người tham dự sẽ:

1. Hiểu rõ những yếu tố cơ bản của kế hoạch phòng ngừa Thảm họa.
2. Thảo luận một khuôn mẫu cho kế hoạch phòng ngừa thảm họa cấp xã.

Các điểm cần ghi nhớ:

1. Chính quyền Xã quản lý các điểm trọng tâm thực hiện các hoạt động của tất cả các kế hoạch của chính quyền và các tổ chức xã hội tại địa phương bao gồm cả kế hoạch phòng ngừa Thảm họa.
2. Kế hoạch được lập trước thảm họa sẽ bảo đảm quyết định ứng phó có hiệu quả tại thời điểm thảm họa.
3. Một kế hoạch phòng ngừa hiệu quả bao trùm 2 khía cạnh chủ yếu:
 - Một tập hợp sự xếp đặt mô tả tường tận làm thế nào điều hành các hoạt động trước, trong và sau Thảm họa.
 - Vai trò và nhiệm vụ của các cơ quan hay cán bộ phụ trách, các tổ chức xã hội khác nhau tại địa phương trong việc phòng ngừa - ứng phó hiểm họa và phục hồi sau thảm họa sẽ được cụ thể hoá bằng những công việc quan trọng, họ sẽ làm gì để điều hành trong tình trạng đó.

Thời gian dự kiến và Phương pháp (*xem phụ lục*)

PHỤ LỤC 1

CHƯƠNG TRÌNH TẬP HUẤN NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN LÝ THẨM HỌA DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG DÀNH CHO CẤP XÃ

1. Mục tiêu: Sau khi kết thúc khoá học, học viên có thể:

- a. Hiểu và giải thích được các khái niệm trong công tác quản lý thẩm họa
- b. Xác định được tình trạng dễ bị tổn thương của cộng đồng đối với Lũ, khả năng sẵn có của cộng đồng trong việc sẵn sàng ứng phó với lũ
- c. Xác định nhu cầu cần hỗ trợ trong công tác sẵn sàng ứng phó và nâng cao năng lực phòng chống Lũ tại cộng đồng
- d. Lập được kế hoạch nâng cao năng lực và phòng ngừa và ứng phó với Lũ của xã với sự tham gia của cộng đồng (đại diện các tổ chức xã hội, đoàn thể và chính quyền địa phương)

2. Chương trình :

Thời gian	Nội dung	Giảng viên	Yêu cầu – kết quả đầu ra
Ngày thứ 1			
7g30 – 8g00	Khai giảng	BTC	Có sự tham dự của C/quyền Địa phương
8g00- 8g15	Giới thiệu mục tiêu và tìm hiểu mong đợi của học viên	BTC	Có nhu cầu của học viên
8g15 – 9g00	Công tác tổ chức lớp	BTC	Có nhóm học tập
9g00 – 9g15	Giải lao		
9g15 – 9g30	Khái niệm: về Hiểm họa và thẩm họa		Giải thích rõ ràng các khái niệm
10g30 – 10g45	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Khái niệm về TTDBTT và Khả năng 		Giải thích rõ ràng các khái niệm Và chỉ ra được 3 tình trạng (VC/VL, TĐ/ĐC, TC/XH) tại C/đồng
10g45 – 11g30	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Xem phim Sống chung với lũ ▪ An toàn cấp hộ gia đình 		Nhận ra các hoạt động trước, trong và sau trong phòng ngừa và ứng phó của cấp gia đình
Nghỉ trưa			
13g30 – 15g00	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Mối liên hệ giữa các yếu tố HH,TH, TTDBTT, KN 		Hiểu được nguyên nhân và sự tương quan của công thức
15g00 – 15g15	Giải lao		
15g15 – 16g30	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Mô hình hội tụ và giải tỏa ▪ Các mô hình quản lý TH ▪ Đánh giá rủi ro & thiệt hại 		Cách đánh giá thiệt hại và Các loại báo cáo trong và sau thẩm họa
16g30 – 16g45	Đánh giá cuối ngày	BTC	Rút kinh nghiệm
Ngày thứ 2			
7g30 – 7g35	Khởi động	Nhóm	Tạo không khí dẫn nhập vào

		trực	
7g35 – 7g45	Tóm tắt bài học ngày thứ 1	Nhóm trực	HV nhớ lại những trọng điểm bài học trước
7g45 – 9g00	- Báo cáo trong thăm họa - Lý thuyết : Lập kế hoạch PNUF dựa vào cộng đồng (Thu thập thông tin trong việc lập kế hoạch)		Các yếu tố trong KH PNUF thăm họa
9g00 – 9g15	Giải lao		
9g15 – 11g30	Quy trình lập kế hoạch và các yếu tố		Biết các bước tiến hành lập kế hoạch
	Nghỉ trưa		
13g30 – 13g35	Khởi động	Nhóm trực	Tạo không khí dẫn nhập vào
13g35 – 15g00	Chia nhóm làm kế hoạch		Thực hành viết kế hoạch theo hướng dẫn
15g00 – 15g15	Giải lao		
15g15 – 15g20	Khởi động	Nhóm trực	Tạo không khí dẫn nhập vào
15g20 – 16g00	Sửa và góp ý điều chỉnh kế hoạch		
16g30 – 16g45	Giải đáp câu hỏi và đánh giá cuối khóa		

PHỤ LỤC 2
KẾ HOẠCH BÀI GIẢNG
LỚP TẬP HUẤN NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN LÝ THẢM HỌA DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG
Dành cho cấp xã tại Tỉnh Tiền Giang

Thời gian	Nội dung	Phương pháp	Hoạt động Học viên	Phương tiện	Yêu cầu – kết quả đầu ra
Ngày thứ nhất : Các thuật ngữ, khai niệm và Quản lý thảm họa dựa vào cộng đồng					
7g30 – 8g00	Khai giảng				Có sự tham dự của C/quyền Địa phương
8g00- 8g15	Giới thiệu mục tiêu, xây dựng nội quy và tìm hiểu mong đợi của học viên	Thuyết trình Phát vấn	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tham khảo ▪ Đưa ra ý kiến 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Slide Power point ▪ Giấy A0 và bút ▪ Bản câu hỏi 	Có nhu cầu của học viên
8g15 – 9g00	Công tác tổ chức lớp	Chia nhóm	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Đếm số ▪ Ghi tên lên giấy màu 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Giấy màu 	Có nhóm học tập và tự quản theo màu giấy
9g00 – 9g15	Giải lao				
9g15 – 9g30	Khái niệm: về Hiểm họa và thảm họa	Thảo luận 2 nhóm	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nhóm Hiểm họa ▪ Nhóm Thảm họa 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Giấy A0 hoặc chia bảng ▪ Slide chiếu + Projector 	HH : Nguy hiểm – đe dọa TH : Tác động – gây thiệt hại
10g30 – 10g45	Khái niệm về TTDBTT và Khả năng	Thuyết trình Phát vấn	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nêu lên các tình trạng DBTT ▪ Nâng cao khả năng bằng việc chuyển đổi từ TTDBTT 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Giấy A0 hoặc chia bảng ▪ Slide chiếu + Projector ▪ Bản câu hỏi 	Giải thích rõ ràng các khái niệm Và chỉ ra được 3 tình trạng (VC/VL, TĐ/ĐC, TC/XH) tại C/đồng
10g45 – 11g30	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Xem phim Sống chung với lũ ▪ An toàn cấp hộ gia đình 	Phát vấn Chiếu Video Thuyết trình bổ	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Xem phim và ghi nhớ (trước, trong, sau) 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Video Sống chung với lũ ▪ Slide chiếu + 	Nhận ra các hoạt động trước, trong và sau trong phòng ngừa và ứng phó

Tài liệu dành cho HDV

		sung	<ul style="list-style-type: none"> Mô tả cụ thể (Trước-trong-sau) 	<ul style="list-style-type: none"> Projector Bản câu hỏi 	của cấp gia đình
Nghỉ trưa					
13g00 - 13g15	Khởi động				
13g15 – 15g00	<ul style="list-style-type: none"> Mô hình hội tụ và giải tỏa Mối liên hệ giữa các yếu tố HH,TH, TTDBTT, KN Các mô hình quản lý TH 	Phát vấn Thuyết trình	<ul style="list-style-type: none"> Giải thích tại sao Xếp card màu 	<ul style="list-style-type: none"> Slide chiếu + Projector Card màu có ghi sẵn các bước 	<ul style="list-style-type: none"> Hiểu được nguyên nhân và sự tương quan của công thức Hiểu rõ quy trình của quản lý thảm họa
15g00 – 15g15 Giải lao					
15g15 – 16g30	<ul style="list-style-type: none"> Đánh giá rủi ro & thiệt hại Báo cáo trong thảm họa 	Bài tập nhóm nhỏ	<ul style="list-style-type: none"> Bài tập về rủi ro và các giải pháp khắc phục 		Cách đánh giá nguy cơ (rủi ro) và đưa ra giải pháp Các loại báo cáo trong và sau thảm họa
16g30 – 16g45	Đánh giá cuối ngày	BTC			Rút kinh nghiệm

Ngày thứ 2 : Lập kế hoạch PNUP dựa vào cộng đồng

7g30 – 7g35	Khởi động	Nhóm trực			Tạo không khí dẫn nhập vào
7g35 – 7g45	Tóm tắt bài học ngày thứ 1	Nhóm trực đặt câu hỏi	<ul style="list-style-type: none"> Củng cố nhận thức 	<ul style="list-style-type: none"> Linh động 	HV nhớ lại những trọng điểm bài học trước
7g45 – 9g00	Lý thuyết : Kế hoạch PNUP thiên tai	Phát vấn Thuyết trình	<ul style="list-style-type: none"> Đưa ra ý kiến riêng 	<ul style="list-style-type: none"> Bảng câu hỏi Slide chiếu + Projector 	Hiểu rõ tầm quan trọng việc lập kế hoạch
9g00 – 9g15 Giải lao					
9g15 – 11g30	Quy trình lập kế hoạch và các yếu tố	Phát vấn Thuyết trình	<ul style="list-style-type: none"> Đưa ra ý kiến riêng 	<ul style="list-style-type: none"> Bảng câu hỏi Slide chiếu + 	<ul style="list-style-type: none"> Biết các bước tiến hành lập kế hoạch

Tài liệu dành cho HDV

				Projector	<ul style="list-style-type: none"> Các yếu tố trong KH PNUP tham họa
<i>Nghỉ trưa</i>					
13g30 – 13g35	Khởi động	Nhóm trực			Tạo không khí dẫn nhập vào
13g35 – 15g00	Chia nhóm làm kế hoạch	Nhóm theo sự phân công lĩnh vực (Y tế, an ninh, Cứu hộ, cứu trợ, hậu cần, truyền thông và cảnh báo...)	<ul style="list-style-type: none"> Xếp nhóm theo sự phân công của Ban chỉ đạo Thảo luận (trước, trong, sau) 	<ul style="list-style-type: none"> Bản câu hỏi cho từng nhóm Giấy A0 + bút 	Đề ra được một kế hoạch hành động nhất quán
<i>15g00 – 15g15 Giải lao</i>					
15g15 – 15g20	Khởi động	Nhóm trực			Tạo không khí dẫn nhập vào
15g20 – 16g00	Sửa và góp ý điều chỉnh kế hoạch	Tổng hợp và bổ sung	<ul style="list-style-type: none"> Theo dõi và đặt câu hỏi 	<ul style="list-style-type: none"> Bản bài tập của Học viên 	<ul style="list-style-type: none"> Nhận ra được các công việc của mình
16g30 – 16g45	Giải đáp câu hỏi và đánh giá cuối khóa	Thuyết trình Phát mẫu	<ul style="list-style-type: none"> Đặt câu hỏi Viết pos test 	<ul style="list-style-type: none"> Mẫu Post test 	

PHỤ LỤC 3

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH BÀI GIẢNG

NGÀY THỨ 1

CHƯƠNG I: CÁC THUẬT NGỮ VÀ MỐI LIÊN HỆ

Hoạt động 1: Hiểm họa, thảm họa

Bước 1: Chia nhóm nhỏ

1. Chia lớp thành 2 nhóm, nhóm a – Từng 2 người : thảo luận với nhau và đưa ra ý kiến riêng nói về HIỂM HỌA; nhóm b – Từng 2 người : thảo luận với nhau và đưa ra ý kiến riêng nói về THẢM HỌA
2. HDV ghi ý kiến trên bảng
3. Lưu ý các ý kiến gần đúng với các ý chính
4. Tổng hợp và đưa ra khái niệm đúng đã được chuẩn bị

Bước 2: Phát vấn

1. Yêu cầu học viên đưa ra các ví dụ các hiểm họa nào là do thiên nhiên, các hiểm họa nào là do con người
2. Chia thành 2 ô và ghi trên bảng (thiên nhiên –con người)
3. Giải thích với học viên rằng : ”*Các hiểm họa do con người gây ra thì con người cũng có thể hạn chế và ngăn chặn, ngược lại hiểm họa do thiên nhiên gây ra chỉ có thể làm giảm nhẹ hoặc phòng tránh, do vậy trong điều kiện thời gian lớp chỉ nên lưu ý các hiểm họa do thiên nhiên*”

Bước 3: Thuyết trình

1. Phân tích sự khác biệt và tương quan

Tương quan	HIỂM HỌA	THẢM HỌA
Khác nhau	<ul style="list-style-type: none">• Đe dọa• Nguy hiểm• Có khả năng thành TH	<ul style="list-style-type: none">• Đã tác động• Gây thiệt hại• Thảm họa gây ảnh hưởng....
Giống nhau	Hiện tượng hay sự tác động do con người hay thiên nhiên gây ra	Hiện tượng hay sự tác động do con người hay thiên nhiên gây ra

Bước 4: Phát vấn

1. Yêu cầu học viên đưa ra các hiểm họa thường xảy ra

Hiểm họa do thiên nhiên	Hiểm họa do con người
- .	- .
- .	- .
- .	- .
- .	- .

Hoạt động 2: Tình trạng dễ bị tổn thương - khả năng

Bước 1: Phát vấn cá nhân

1. Chia lớp thành 2 nhóm (nhóm a suy nghĩ và trả lời TTDBTT- nhóm b suy nghĩ và trả lời KN)
Câu hỏi 1: Anh chị hiểu như thế nào là TTDBTT?
2. HDV ghi ý kiến trên bảng
Câu hỏi 2: Anh chị hiểu như thế nào là KN?
3. HDV ghi ý kiến trên bảng
4. Ghi tất cả ý kiến của học viên trên bảng
5. Chọn và tổng hợp và đưa ra khái niệm đúng đã được chuẩn bị

Bước 2: Phát vấn cá nhân

Câu hỏi 1: Cả lớp cho các ví dụ về TTDBTT?

1. Mỗi người ghi ra 1 ví dụ trên giấy
2. HDV thu và dán trên bảng

Bước 3: Phân tích và giải thích TTDBTT - Thuyết trình

1. Phân tích và giải thích TTDBTT có 3 yếu tố (VC/VL – TĐ/ĐC – TC/XH), chiếu slide đã chuẩn bị (Sl. 1)*¹

¹ * Slide Power Point buộc phải có



Tình trạng dễ bị tổn thương

- Là một loạt các **điều kiện** nổi trội hoặc nổi tiếp nhau **tác động bất lợi đến khả năng ngăn chặn, giảm nhẹ, phòng ngừa hoặc ứng phó với mối đe dọa**, hiểm họa do thiên nhiên hay con người gây ra (hay một quá trình của cá nhân, hộ gia đình hoặc một cộng đồng)
- Những yếu điểm và tính nhạy cảm trước những mất mát và tổn thất do thảm họa

 Hội Chữ Thập Đỏ Việt Nam – Viet Nam Red Cross – VNRC
82 Nguyễn Du Hb, Nội Việt Nam – 82 Nguyễn Du St, Hà Nội

2. Chia phần bảng TTDBTT thành 3 phần theo 3 yếu tố
3. Nhặt từng TTDBTT của Học viên và dán vào ô phù hợp
4. Bổ sung bằng cách chiếu slide TTDBTT (Sl 2)
- 5.



Tình trạng dễ bị tổn thương Về vật chất

- Dân cư, nhà cửa, đất đai, cơ sở hạ tầng, các dịch vụ cơ bản... tại vùng thường xuyên xảy ra thảm họa
- Nguồn lực kiếm sống không bảo đảm và có tính rủi ro cao
- Thiếu phương tiện sản xuất
- Phụ thuộc vào nguồn vốn
- Thiếu lương thực thường xuyên
- Thiếu kỹ năng và hiểu biết cơ bản
- Thiếu các dịch vụ cơ bản
- Khả năng tự chăm sóc kém, dịch bệnh thường xảy ra
- Các nguồn lực tự nhiên bị khai thác quá giới hạn
- Xung đột, bạo lực trong cộng đồng



Tình trạng dễ bị tổn thương Về mặt xã hội/tổ chức

- Mối quan hệ gia đình, họ hàng lỏng lẻo
- Thiếu khả năng : sáng tạo, tổ chức, lãnh đạo
- Quyết định không hiệu quả
- Không có sự tham gia bình đẳng của cộng đồng
- Kỳ thị, chia rẽ
- Tập tục lạc hậu thiếu bình đẳng giới.
- Các tổ chức trong CĐ yếu kém
- Không có mối quan hệ với chính quyền
- Cô lập với thế giới bên ngoài

6. Hỏi học viên có câu hỏi nào không và giải thích rõ

Bước 4: Chuyển TTDBTT thành khả năng (phát vấn + thuyết trình)

- Giải thích tình trạng DBTT và tình trạng trái ngược với khả năng
- Yêu cầu học viên thay đổi từng tình trạng DBTT thành KN
- Viết lên bảng TTDBTT # KN
- Chiều (Sl. 3)

Hoạt động 3: Mối quan hệ giữa các yếu tố HH – TTDBTT – KN

Bước 1: Phát vấn

- Viết ra công thức

$$\text{Nguy cơ thảm họa (NCTH)} = \frac{\text{Hiểm họa} \times \text{TTDBTT}}{\text{Khả năng}}$$

- Giải thích vì sao
- Biểu diễn bằng mũi tên : khi nào NCTH ↑ và khi nào NCTH ↓

Sự liên hệ của các yếu tố

Thảm họa = Hiểm Hoạ (+) X TTDBTT

Sự rủi ro = Hiểm Hoạ + TTDBTT - Khả Năng

HH↓ (x) TTDBTT↓
KN↑

= ↓ Thảm họa



Hoạt động 4: Xem phim “Sống chung với lũ”

Bước 1: Thử thách trí nhớ

1. Chiếu phim “Sống chung với lũ”
2. Chia lớp thành 3 nhóm : TRƯỚC – TRONG – SAU
3. Yêu cầu học viên từng nhóm nói lại từng việc trong phim đã làm phù hợp với tên của nhóm
4. Chiếu Slide đã chuẩn bị (Sl. 4)





Bước 2: Bổ sung những giải pháp an toàn cấp hộ gia đình (thuyết trình)

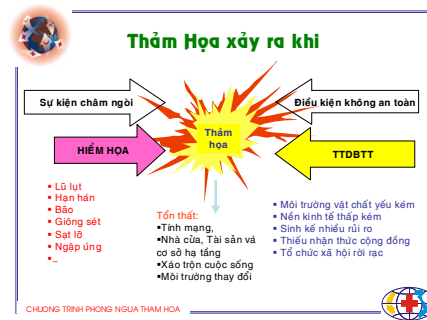
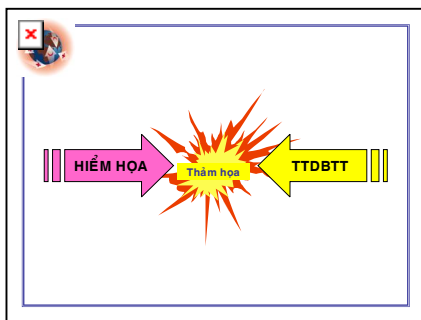
1. Chiếu Slide bổ sung (Hyperlink) về giải pháp an toàn cấp hộ gia đình
2. Hỏi ý kiến học viên và giải đáp

Hoạt động 5: Các mô hình quản lý nguy cơ thảm họa

Bước 1: Nhắc lại công thức mối quan hệ giữa các yếu tố HH-TTDBTT-KN

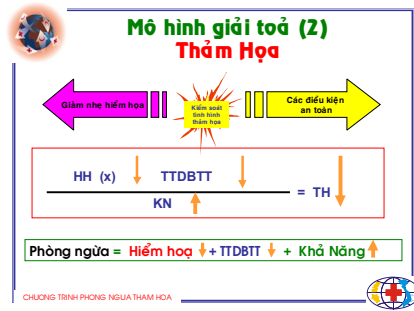
Bước 2: Mô hình hội tụ - Thuyết trình

1. Chiếu Slide đã chuẩn bị (Sl. 6)
2. Giải thích tại sao
3. Hỏi ý kiến học viên và giải thích rõ



Bước 3: Mô hình giải toả (phân tán) - Thuyết trình

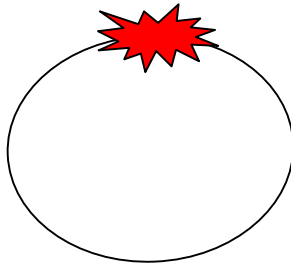
1. Chiếu Slide đã chuẩn bị (Sl. 7)



2. Giải thích tại sao
3. Hỏi ý kiến học viên và giải thích rõ

Bước 4: Chu kỳ quản lý thảm họa - Thảo luận nhóm

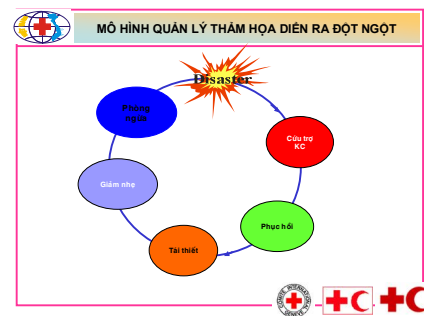
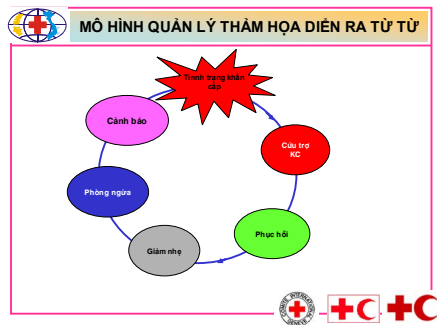
1. Vẽ vòng tròn với điểm “Thảm họa” theo chiều kim đồng hồ trên bảng

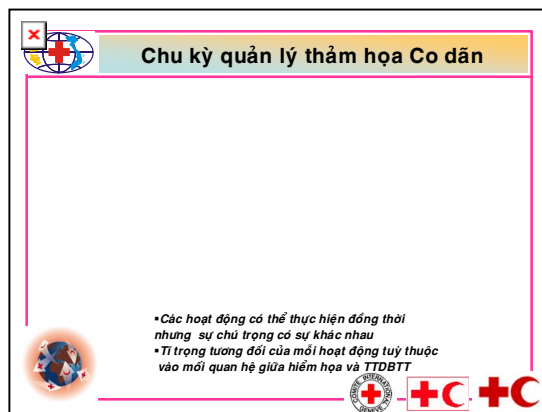


2. Dán tất cả các thẻ màu có ghi mỗi hoạt động trên bảng (Cứu trợ khẩn cấp- phục hồi – tái thiết- giảm nhẹ) một bên
3. Yêu cầu 1 học viên lên bảng và xếp theo chu kỳ bắt đầu từ sau điểm “thảm họa” và giải thích vì sao?
4. Hỏi ý kiến các học viên khác.
5. Chiếu Slide chuẩn bị (Sl 8) và giải thích rõ tại sao với học viên

Bước 5: Mô hình quản lý thảm họa cơ giản - Thảo luận nhóm

1. Chiếu Slide chuẩn bị (Sl 9)





2. Yêu cầu học viên giải thích tại sao lúc co và lúc giãn.
3. Ghi ý kiến học viên
4. Giải thích và bổ sung.

Hoạt động 6: Đánh giá rủi ro thảm họa

Bước 1: Giới thiệu về đánh giá - **Thuyết trình**

1. Giới thiệu khái niệm đánh giá
2. Giới thiệu đánh giá rủi ro thảm họa

Bước 2: Làm bài tập đánh giá rủi ro – **Bài tập nhóm**

1. Chia lớp ra làm nhiều nhóm nhỏ để làm bài tập nhóm

a. Đánh giá hiểm họa thường xảy ra (theo 7 yếu tố)

Hiểm họa	Nhân tố	Dấu hiệu cảnh báo	Thời gian báo động	Tần suất	Tốc độ xảy ra	Thời gian	Thời hạn

b. Đánh giá rủi ro theo lịch mùa vụ

Vụ mùa	Nguy cơ											
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lúa												
Màu												
Thủy sản												

c. Đánh giá chung các TTDBTT tại cộng đồng

Mẫu

Loại Hiểm họa	Vật chất	Thái độ/động cơ	Tổ chức/xã hội
Lũ lụt			
...			

2. Từng nhóm trình bày

Bước 3: Chọn 2 loại hiểm họa thường xảy ra đối với cộng đồng để làm bài tập kế tiếp về đánh giá thiệt hại.

Mẫu

Loại Hiểm họa	Người	Vật chất	Môi trường	Cơ cấu xã hội
Lũ lụt				
...				

Bước 4: Dựa trên bài tập đánh giá thiệt hại, làm bài tập lựa chọn giải pháp giảm nhẹ rủi ro.

1. Giải thích về giảm nhẹ rủi ro
2. Đưa ra một số giải pháp : công trình, phi công trình, kinh tế

Mẫu

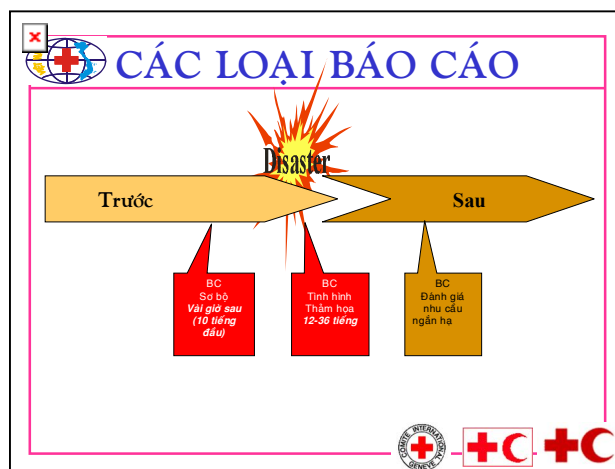
Loại Hiểm họa	Giải pháp			
	Cơ cấu công trình	Cơ cấu phi công trình	Kinh tế	khác
Lũ lụt				
...				

NGÀY THỨ 2
CHƯƠNG II - QUẢN LÝ THẢM HỌA DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG
(Phần lập kế hoạch phòng ngừa)

Hoạt động 7: Báo cáo thảm họa

Bước 1: Giới thiệu các loại báo cáo – **Phát vấn & Thuyết trình**

1. Hỏi học viên thông thường có mấy loại báo cáo khi thảm họa bắt đầu xảy ra?
2. Ghi nhận và hỏi vì sao
3. Chiếu các Slide có sẵn
 - a. *Sl 10* : Các giai đoạn thảm họa thích ứng với từng loại và thời gian báo cáo



TT	Loại báo cáo	Trước	Trong	Sau
1	Đánh giá TTDBTT & Khả năng			
2	Sơ bộ		10 giờ đầu	
3	Báo cáo tình hình thảm họa		12 – 36 giờ đầu	
4	Báo cáo đánh giá nhu cầu ngắn hạn và phục hồi			36 – 72 tiếng
5	Đánh giá thường xuyên			10,15,30,45 ngày – 3 tháng

- b. Thông tin của từng loại báo cáo (tài liệu hướng dẫn DANA của Văn phòng Ban chỉ đạo PCLB)

Hoạt động 8: Lập kế hoạch phòng ngừa (*trang 38 tài liệu cho HV*)

Bước 1: Ý nghĩa của việc lập kế hoạch – **Phát vấn & thuyết trình**

1. Hỏi và chờ học viên trả lời việc lập kế hoạch phòng ngừa, sau đó đưa ra đáp án:

Hỏi	Đáp
Lập KH mang ý nghĩa gì?	<ul style="list-style-type: none"> • Tăng cường tính hiệu quả, hiệu suất và tác động của cơ chế ứng phó khẩn cấp trong BCH • Tăng cường công tác phòng ngừa thảm họa tại cộng đồng thông qua giáo dục, chuẩn bị và hỗ trợ người dân địa phương tự chuẩn bị cơ chế ứng phó để có thể giải quyết các tình huống khẩn cấp thảm họa • Phát triển các hoạt động có thể giúp giải quyết những rủi ro hàng ngày và ứng phó với thảm họa như y tế, sơ cứu và phúc lợi xã hội...
Ai sẽ là người lập kế hoạch?	<ul style="list-style-type: none"> • Sự tham gia của cộng đồng bao gồm: chính quyền, cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, ...
Những yếu tố nào trong KHPN?	<ul style="list-style-type: none"> • Quản lý tổ chức điều phối • Đánh giá nhu cầu dự tính • Phát triển hệ thống cảnh báo • Đánh giá nhu cầu khẩn cấp • Huy động và phân bổ nguồn lực • Thông tin liên lạc trong và ngoài • Yếu tố các ngành

Bước 2: Làm tập lập kế hoạch

1. Hỏi học viên thành phần cơ cấu và cơ chế hoạt động phối hợp của BCH PCLB xã như thế nào?
2. Yêu cầu từng thành viên liệt kê những công việc của mình một cách cụ thể :

Mẫu

Tên thành viên	Đơn vị	Chức năng chính	Trước	Trong	Sau

Bước 3: Làm tập lập kế hoạch cụ thể

Mẫu

Đơn vị:

Chức năng chính:

Người phụ trách:

TT	Công việc	Thời gian bắt đầu và kết thúc	Người thực hiện	Phối hợp với ai?	Nguồn lực sẵn có	Nguồn lực huy động	Kết quả phải đạt
Trước							
Trong							
Sau							

TRUNG TÂM
PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI CHÂU Á

**LỚP TẬP HUẤN QUẢN LÝ THIÊN TAI TẠI CỘNG ĐỒNG
TỈNH**
Tại xã.....– Huyện
Từ ngàyđến.....

PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐẦU KHOÁ

1. Bạn giải thích như thế nào về các khái niệm dưới đây?

▪ **Hiểm họa là gì?**
.....
.....
.....
.....
.....

▪ **Thảm họa là gì?**
.....
.....
.....
.....
.....

▪ **Tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng trong phòng ngừa và ứng phó với thảm họa, thiên tai?**
.....
.....
.....
.....
.....

▪ **Rủi ro?**
.....
.....
.....
.....
.....

2 Việc thực hiện một báo cáo về thiên tai và thảm họa bạn sẽ thực hiện theo thời gian và nội dung như thế nào? (có mấy loại báo cáo và nội dung của từng loại được thiết lập như thế nào?)

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Điều gì bạn lo lắng nhất khi thực hiện một báo cáo về thiệt hại thiên tai (thảm họa), tại sao?

.....
.....
.....
.....
.....

Để xây dựng một kế hoạch sẵn sàng Phòng ngừa và ứng phó thiên tai bạn cần lưu ý quy trình cũng như những nội dung được thực hiện bao gồm như thế nào?

.....
.....
.....
.....

3 Theo bạn trong một kế hoạch phòng ngừa - ứng phó thiên tai phải có những yếu tố nào?

.....
.....
.....
.....

Bạn sẽ quan tâm điều gì khi cần phải sơ tán một số lượng lớn người và tài sản đến một nơi an toàn khác cho những người dân sẽ phải chịu ảnh hưởng?

.....
.....
.....
.....

Xin chân thành cảm ơn!

TRUNG TÂM
PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI CHÂU Á

LỚP TẬP HUẤN QUẢN LÝ THIÊN TAI TẠI CỘNG ĐỒNG
TỈNH

Tại xã.....– Huyện

Từ ngàyđến.....

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI KHOÁ

1. Trong các khái niệm của công tác quản lý thảm họa phần nào là khó hiểu nhất :

.....

.....

.....

2. Bạn nghĩ gì sau khi được hướng dẫn lập kế hoạch :

.....

.....

.....

3. Phần đánh giá chung :

STT	Nội dung đánh giá	A	B	C
1	Nội dung có phù hợp với công việc			
2	Phương pháp trình bày dễ hiểu			
3	Phương tiện minh họa			
4	Thời gian phù hợp			
5	Mức độ hiểu được kiến thức và tiếp thu bài học			
6	Khả năng áp dụng sau lớp			
7	Mức độ đạt mục tiêu bài			
8	Tài liệu có tham khảo trước (C hoặc K)			

Ý kiến khác :

.....

.....

Chân thành cảm ơn!

Tài liệu tham khảo và tài liệu đọc thêm

Xây dựng kế hoạch phòng ngừa thảm họa

TT PNTN Châu Á, 1999. Đánh giá nguy cơ, Khoá tập huấn giảm nhẹ tại đô thị (M1-02)

TT PNTN Châu Á, 2002 CBDM-10 Tài liệu dành cho học viên 3, trang 85-91.

Hiệp hội CTĐ&TLLĐ Quốc tế, 1999.Đánh giá khả năng và tình trạng dễ bị tổn thương, Hướng dẫn của Hiệp hội Quốc tế, trang 12-13.

Kotter & Holloway.1996. Chú giải thuật ngữ về Quản lý thảm họa về Giảm nhẹ rủi ro: các hoạt động học tập có sự tham gia của cộng đồng về giảm nhẹ thảm họa tại Nam Phi, trang 112-117

Hội CTĐ Phi-lip-pin, Sách Hướng dẫn Quản lý thảm họa, trang 53-54

Hội CTĐ VN, Tài liệu Phòng Ngừa thảm họa, Chương 11, Giảm nhẹ rủi ro

Hội CTĐ VN, 2002. Tài liệu Quản lý thảm họa cấp xã, trang 27

Nhận thức cộng đồng

TT PNTN Châu Á, 2002. Tài liệu dành cho học viên, Chương 5, Tăng cường khả năng cộng đồng, Phần 8. Nhận thức cộng đồng trang 240-246.

Hiệp hội CTĐ&TLLĐ Quốc tế, Chương trình tập huấn Phòng ngừa Thảm họa, Chương Xây dựng Kế hoạch Phòng ngừa, trang2-14

Tổng hợp Phòng ngừa Thảm họa, phần PNTN, trang 3

Hội CTĐ VN, Tài liệu Quản lý Thảm họa cấp Xã, trang 35

Cảnh báo sớm

TT PNTN Châu Á, 2002. Tài liệu dành cho học viên , Chương 5, Tăng cường khả năng cộng đồng, Phần 5, Cảnh báo sớm, trang 207-212.

Tổ chức Thảm họa tự nhiên, 1992, tài liệu khẩn cấp của Úc, Hướng dẫn xây dựng kế hoạch khẩn cấp tại cộng đồng, tái bản lần 2

UNDRO, 1987, Phòng ngừa và Giảm nhẹ Thảm họa, bản tóm tắt kiến thức hiện hành, tập 10, các vấn đề về thông tin công cộng

Điều phối

OFDA1992. Các cuộc họp, Cơ sở vật chất, Tập huấn cho cán bộ hướng dẫn

Hiệp hội CTĐ&TLLĐ Quốc tế, 2002. Chương trình Tập huấn Phòng ngừa Thảm họa, Chương: Cải thiện công tác điều phối, trang2-20.

Hội CTĐ VN, tài liệu Quản lý Thảm họa cấp Xã, trang 53

Huy động Nguồn lực

Hiệp hội CTĐ&TLLĐ Quốc tế, 2002. Chương trình tập huấn Phòng ngừa Thảm họa, Chương: Giới thiệu về PNTN, trang 20.

Quản lý Thông tin

Hội CTĐ VN, Tài liệu Phòng Ngừa thảm họa, Chương VI, Thông tin thảm họa và báo cáo, trang 1-4.

Các dịch vụ Y tế, nước sạch - vệ sinh, Dinh dưỡng và hỗ trợ lương thực, nhà ở.

Dự án SPHERE: Hiến Chương Nhân đạo và những Tiêu chuẩn tối thiểu trong Ứng phó Thảm họa,

Đánh giá nhu cầu và khả năng

Hội CTĐ VN, Tài liệu Phòng ngừa Thảm họa, Chương II, trang 7

Sơ tán và Quản lý trung tâm sơ tán

Hội CTĐ Phi-lip-pin, Sách hướng dẫn Quản lý thảm họa, trang 88-90

Quản lý Hậu cần

Hiệp hội CTĐ&TLLĐ Quốc tế, Bộ tóm tắt Phong ngừa Thảm họa, Phần Xây dựng Kế hoạch Phòng ngừa, trang 12.

Hội CTĐ VN, Tài liệu Phòng ngừa Thảm họa, Chương V, trang 10

Sơ cứu

Hội CTĐ VN, Tài liệu PNTH, Chương VI: Ứng phó thảm họa - Tìm kiếm và cứu hộ, trang 14-20

Tìm kiếm và Cứu hộ

Hội CTĐ VN, Tài liệu PNTH, Chương V, Ứng phó Thảm họa - Tìm kiếm và cứu hộ, trang 1-10.

Ủy hội sông Mê Công (MRC)



Ủy hội sông Mê Công là một tổ chức liên chính phủ, được thành lập năm 1995 nhằm thúc đẩy, điều phối việc quản lý và phát triển bền vững nguồn nước và các nguồn tài nguyên liên quan nhằm tạo ra lợi ích chung cho các quốc gia thành viên và sự thịnh vượng của người dân thông qua việc triển khai các chương trình chiến lược và các hoạt động; cung cấp thông tin cụ thể và tư vấn chính sách. Các quốc gia thành viên của Ủy hội bao gồm: Campuchia, Lào, Thái Lan và Việt Nam. Ủy hội sông Mê Công đang xúc tiến một chương trình hợp tác khu vực nhằm phát triển bền vững tài nguyên nước ở cấp độ lưu vực về lập kế hoạch lưu vực, sử dụng nguồn nước, môi trường, quản lý và giảm thiểu lũ, nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp và tưới tiêu, thủy điện, hàng hải và nâng cao năng lực. Để có thêm thông tin, xin tham khảo trên trang tin điện tử: www.mrcmekong.org

Cơ quan Hợp tác Kỹ thuật Chính phủ Đức (GTZ)



Cơ quan Hợp tác Kỹ thuật Chính phủ Đức (GTZ) là đơn vị hợp tác quốc tế nhằm mục tiêu phát triển bền vững, với các hoạt động trên phạm vi toàn cầu. Cơ quan cung cấp các giải pháp mang tính phát triển lâu dài nhằm hướng đến sự phát triển kinh tế chính trị, xã hội và sinh thái trong một thế giới toàn cầu hoá. GTZ xúc tiến sự đổi mới đa dạng và các quá trình chuyển đổi, thường làm việc trong những điều kiện khó khăn. Mục tiêu hợp nhất còn nhằm cải thiện những điều kiện sống của người dân trên cơ sở bền vững. Để có thêm thông tin, xin tham khảo trên trang tin điện tử: www.gtz.de

Cơ quan Nhân đạo Ủy ban Châu Âu (ECHO)



ECHO là một trong những nhà tài trợ lớn nhất cho các hoạt động cứu trợ nhân đạo. Thông qua Chương trình chuẩn bị ứng phó với thảm họa (DIPECHO), ECHO hỗ trợ những người dễ bị tổn thương sống trong những khu vực hay bị ảnh hưởng bởi thiên tai nhằm giảm thiểu tác hại của thảm họa thiên nhiên tới cuộc sống và sinh kế của họ. Để có thêm thông tin, xin tham khảo trên trang tin điện tử: <http://ec.europa.eu/echo/>

Trung tâm Phòng chống Thiên tai Châu Á (ADPC)



Trung tâm Phòng chống Thiên tai Châu Á là một tổ chức độc lập, liên chính phủ, phi lợi nhuận và có trụ sở đặt tại Thái Lan. Thành lập vào năm 1986 ADPC là trung tâm nguồn hàng đầu trong khu vực với mục tiêu phấn đấu vì những cộng đồng an toàn hơn và phát triển bền vững thông qua hoạt động giảm nhẹ thiên tai. Các chương trình của ADPC bao gồm các lĩnh vực hoạt động đa dạng, chú trọng đến tất cả các loại hình thảm họa, và bao gồm tất cả các mảng của quá trình quản lý thảm họa - từ ngăn ngừa đến giảm nhẹ, thông qua việc phòng ngừa và ứng phó, cho đến đánh giá các nhu cầu và thiệt hại, phục hồi và tái thiết. Các chương trình của ADPC được thực hiện bởi 4 đơn vị: Đơn vị Quản lý Thảm họa (DMS), Quản lý Rủi ro Thảm họa Đô thị, Quản lý Rủi ro Khí hậu, Chăm sóc Sức khỏe Cộng đồng và Ứng phó Khẩn cấp. Để có thêm thông tin về dự án này, xin tham khảo trên trang tin điện tử: www.adpc.net